

Số: 21/2023/QĐST-DS

Mỹ Đức, ngày 23 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự,
Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 02 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.**

Địa chỉ: Tòa nhà Thaiholdings Tower, số 210 đường Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Đức Thụy – Chủ tịch HĐQT

Đại diện theo uỷ quyền: ông Nguyễn Mạnh Hùng – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Thăng Long

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: ông Nguyễn Văn Dương - cán bộ của ngân hàng.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1979.

Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1985.

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 02, thôn L, xã H, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nợ gốc, nợ lãi:

Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt và ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị H cùng xác nhận:

- Các bên đã ký Hợp đồng tín dụng số HDTD11620200210 ngày 24/12/2020 và các Khế ước nhận nợ kèm theo. Số tiền vay đã giải ngân

850.000.000 đồng, thời hạn vay 240 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên, lãi suất cho vay áp dụng lần đầu 7,9%/năm, cố định trong 12 tháng đầu tiên, sau đó áp dụng lãi suất thả nổi điều chỉnh 03 tháng/lần + biên độ 3,7%/năm, mục đích cho vay thanh toán tiền mua bất động sản, trả gốc lãi vào ngày 25 hàng tháng

- Các bên đã ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 5945/2020, quyền số: 06 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 24/12/2020 tại Văn phòng công chứng Dương Hương, thành phố Hà Nội và Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 5945/2020, quyền số: 06 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 24/12/2020 tại Văn phòng công chứng Dương Hương, thành phố Hà Nội để bảo đảm cho Hợp đồng tín dụng số HDTD11620200210 ngày 24/12/2020 của Ông H và bà H.

Ngoài ra, ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt và bà Nguyễn Thị H đã ký Hợp đồng thế chấp tín dụng phát hành vào ngày 17/8/2021 với số tiền hạn mức thế là 85.000.000 đồng. Lãi suất trong hạn 28%/năm cho khoản vay không có tài sản bảo đảm, thời hạn sử dụng trong 01 tháng có vi phạm được chuyển lãi suất quá hạn với mức lãi suất được áp dụng bằng 150% mức trong hạn. Ông H thừa nhận đây là vay chung vợ chồng.

- Do vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên các khoản vay đã chuyển nợ quá hạn từ ngày 04/11/2021, tạm tính đến ngày 28/4/2023, Ông H và bà H còn nợ Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt tổng số tiền là: 1.050.413.117 đồng (đối với 02 khoản vay). Trong đó:

+ Khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số HDTD11620200210 ngày 24/12/2020 tổng số tiền là: 909.013.117 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 796.832.100 đồng, lãi trong hạn là 102.671.017 đồng và lãi quá hạn: 9.510.000 đồng.

+ Khoản nợ theo thế chấp tín dụng là: 141.400.000 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 84.000.000 đồng và nợ lãi là 57.400.000 đồng.

2.2. Về thời hạn và phương thức thanh toán:

Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt và ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị H cùng thống nhất: Ông H và bà H phải thanh toán trả nợ cho Ngân hàng theo lộ trình trả nợ sau:

- Kỳ 01: Chậm nhất đến ngày 30/6/2023, bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền 50.000.000 đồng, ưu tiên thu vào nợ gốc.

- Kỳ 02: Chậm nhất đến ngày 30/7/2023, bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền 50.000.000 đồng, ưu tiên thu vào nợ gốc.

- Kỳ 03: Chậm nhất đến ngày 30/8/2023, bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền 50.000.000 đồng, ưu tiên thu vào nợ gốc.

- Kỳ 04: Chậm nhất đến ngày 30/9/2023, bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền 50.000.000 đồng, ưu tiên thu vào nợ gốc.

- Kỳ 05: Chậm nhất đến ngày 30/10/2023, bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn toàn bộ số tiền còn nợ gốc và các khoản nợ lãi còn lại (Tất toán khoản vay) theo các Hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết.

2.3. Về lãi suất:

Bị đơn tiếp tục phải chịu lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và tài khoản thẻ đã ký kết với nguyên đơn trên số dư nợ gốc tương ứng với thời gian chậm trả kể từ ngày 29/4/2023 cho đến khi thanh toán hết nợ (Tất toán).

2.4. Về xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp không trả nợ theo thỏa thuận:

Nguyên đơn và bị đơn cùng thống nhất:

Sau khi Bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực, nếu ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị H vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ nào theo thời hạn và phương thức thanh toán nêu trên (Trả không đúng số tiền, không đúng thời hạn) thì Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay để thu hồi khoản nợ cho Ngân hàng đối với khoản vay của Ông H, bà H tại Hợp đồng tín dụng số HDTD11620200210 ngày 24/12/2020. Tài sản bảo đảm là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số: 97-1, tờ bản đồ số: 20, địa chỉ: xã Hợp Tiến, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội, có giấy chứng nhận số: CP 040229, số vào sổ cấp GCN: CS-MĐ: 05904 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 30/8/2018 cho ông Nguyễn Văn H. Tài sản này được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 2792/2018/HĐTC, quyển số: 06 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 19/10/2018 tại Văn phòng công chứng Dương Hương, thành phố Hà Nội và Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 5945/2020, quyển số: 06 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 24/12/2020 tại Văn phòng công chứng Dương Hương, thành phố Hà Nội.

2.5. Trường hợp số tiền phát mãi tài sản đảm bảo không đủ trả nợ và các chi phí phát sinh khác (nếu có), thì ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị H vẫn nhận nợ số tiền còn thiếu và tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.

2.6. Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Chấp nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là: **21.756.000** đồng (*Bằng chữ: Hai mươi một triệu, bảy trăm năm mươi sáu nghìn đồng*).

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt số tiền: **21.000.000** đồng (*Hai mươi một triệu đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0039210 ngày 14/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hồng